

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 150/2017/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2017/HS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 148/2017/HSST- QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Thị B, sinh ngày 30/6/1998; nơi cư trú: Thôn L, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vinh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ: Không xác định; mẹ đẻ: Trần Thị X; chồng: Chưa có; con: Có 01 con, sinh ngày 21/6/2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/9/2017 đến ngày 12/9/2017 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Văn B, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vinh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thị B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/9/2017, tại khu vực công trường Cao đẳng nghề Việt Đức, thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, tổ công tác phòng chống ma túy - Công an tỉnh Vinh Phúc bắt quả tang Trần Thị B đang có hành vi trao đổi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Phạm Văn B.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay phải của B 01 gói nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá (B khai nhận đó là gói ma túy đá mang bán cho B nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang), vật chứng được niêm

phong có ký hiệu A1; thu tại tay trái của B số tiền 500.000đ (B khai nhận đó là tiền do B đưa cho B để mua ma túy); tạm giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 xe máy biển kiểm soát: 29L9 - 3663.

Tại kết luận giám định số: 1013/KLGD ngày 09/9/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, trọng lượng 0,2044 gam loại Methamphetamine. Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định là 0,0922 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra, Trần Thị B còn khai nhận: Ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang như đã nêu trên, thì trước đó B còn nhiều lần bán ma túy cho Phạm Văn B và các đối tượng nghiện ma túy khác; hành vi cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/9/2017, Trần Thị B đang ở phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì nhận được điện thoại của Phạm Văn B hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ, B đồng ý và hẹn gặp B ở khu vực cổng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc, thuộc đường Kim Ngọc, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó B một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29L9 - 3663 đến khu vực cổng bên xe Vĩnh Yên, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên gặp và mua của người nam giới tên Duẩn 01 gói ma túy đá với giá 400.000đ. Sau đó, B đem gói ma túy vừa mua được của D đến khu vực cổng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc bán cho B với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy của B, B đã đem gói ma túy về nhà sử dụng một mình hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

Nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác nhưng B không nhớ thời gian bán và không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người mua.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Trần Thị B khai nhận là do B mua của nam giới tên D (B không biết họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của D) ở khu vực bên xe Vĩnh Yên, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên với giá 400.000đ, sau đó đem bán cho B với giá 500.000đ.

Tại Cáo trạng số: 154/KSĐT-MT ngày 30/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Trần Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Trong các ngày mùng 05 và mùng 06/9/2017, Phạm Văn B đã hai lần mua ma túy của B để sử dụng; cụ thể như sau: Khoảng 21 giờ ngày 06/9/2017, tại khu vực cổng trường Cao đẳng nghề Việt Đức, thuộc phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn B đưa số tiền 500.000đ cho B để mua ma túy đá thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật chứng. Ngoài ra, trước đó khoảng 20 giờ 30 phút ngày

05/09/2017, tại khu vực cổng Ngân hàng nông nghiệp, thuộc đường Kim Ngọc, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn B có mua của B 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ (bút lục số 13 và từ bút lục số 71 - 76).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 13 và từ bút lục số 79 - 84).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị B từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 0,0922 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã thu giữ của Trần Thị B; truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ của Trần Thị B.

Bị cáo Trần Thị B không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Trần Thị B tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong các ngày mùng 05 và mùng 06/9/2017, bị cáo Trần Thị B đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Phạm Văn B; hành vi cụ thể như sau:

- Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, tại khu vực cổng Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Vĩnh Phúc, thuộc đường Kim Ngọc, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Trần Thị B có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy với giá 500.000đ cho đối tượng nghiện ma túy là Phạm Văn B.

- Khoảng 21 giờ ngày 06/9/2017, tại khu vực cổng trường Cao đẳng nghề Việt Đức, thuộc khu hành chính 15, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Trần Thị B có hành vi trao đổi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn B 01 gói ma túy để lấy số tiền 500.000đ nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác phòng chống ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả

tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy, trọng lượng 0,2044 gam loại Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị B đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Sau khi phạm tội đã tự thú và khai nhận về hành vi đã phạm tội trước đó” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần Thị B khai nhận: Ngoài hai lần bán ma túy cho Phạm Văn Bình thì bị cáo B còn nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo B khai những lần bán không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người mua; không nhớ cụ thể thời gian mua bán nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Phạm Văn B là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi mua ma túy ngày 06/9/2017 chưa thành thì bị Công an bắt quả tang; hành vi mua ma túy để sử dụng

ngày 05/9/2017 không xác định rõ khối lượng và hàm lượng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người nam giới tên D, B khai Duân quê ở huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, thường ở khu vực bến xe Vĩnh Yên, thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Quá trình điều tra đã xác minh nhưng chưa có kết quả về nhân thân và lai lịch của người có tên D nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số ma túy và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền và phương tiện liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền chênh lệch 100.000đ bị cáo khai do bán ma túy cho Phạm Văn B ngày 05/9/2017 mà có, cần truy thu sung quỹ Nhà nước theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát: 29L9 - 3663, có số máy VLFFD1P50FMG5A119210, số khung RPDCG0PD6A019210 bị cáo B khai mượn của người nam giới tên D. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy biển kiểm soát: 29L9 - 3663 có số máy 102642, số khung 102642 (không trùng với số máy, số khung của chiếc xe đã thu giữ) là chị Nguyễn Thị Thúy N ở số nhà 73 đường Lê Văn Hưu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Chị N đã chuyển sang sinh sống tại Cộng hòa Pháp từ năm 2002. Hiện tại Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân và lai lịch của D. Kết quả tra cứu hồ sơ về nguồn gốc chiếc xe máy có số máy VLFFD1P50FMG5A119210, số khung RPDCG0PD6A019210 hiện chưa rõ, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị B 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/9/2017 đến ngày 12/9/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,0922 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã thu giữ của bị cáo Trần Thị B; truy thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Trần Thị B số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/12/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình